

Bản án số: 32/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 13-12-2021

"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Bền.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 171/2021/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Diệu L, sinh năm 2000; ĐKKHKT: Thôn X, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở hiện nay: Thôn Ô, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn: Anh Phạm Quang T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

3. Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

(Chị L, anh T, bà C có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn là chị Nguyễn Diệu L trình bày: Chị và anh Phạm Quang T trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ngày 03/7/2020. Sau ngày cưới vợ chồng ăn ở chung với bố mẹ chồng, cả hai đều làm công ty. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng hơn 06

tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Khi bố mẹ chị sang chơi, mẹ anh T thường hay kể cho bố mẹ chị những điều không đúng về chị, nói chị "Bố lão sống không biết cách cư xử với gia đình nhà chồng", anh T thường nghe mẹ không tôn trọng chị, thường xuyên bênh vực mẹ và còn xúc phạm tới bố mẹ chị, anh T còn đăng tải những điều sai sự thật lên mạng xã hội, thường hay đổ hết lỗi cho chị và gia đình chị, chán nản nên giữa tháng 12/2020 chị đã bế con về nhà bố mẹ để chị ở, trong thời gian chị về nhà bố mẹ ở anh T có sang tìm gọi chị về nhưng chị thấy không thể tiếp tục chung sống được với anh T nên không về. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Quang T.

Về con chung: Chị và anh T có một con chung là Phạm Quang N, sinh ngày 19/10/2020 hiện con đang ở cùng với chị. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, bị đơn là anh Phạm Quang T trình bày: Về điều kiện kết hôn như chị L trình bày là đúng. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với bố mẹ anh tại thôn X, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn nhưng không lớn, sáng ngày 07/12/2020 bố mẹ chị L có xin phép bố mẹ anh để đón hai mẹ con chị L về bên ngoại chơi, sau đó khoảng 1 tuần anh sang chơi thăm con nhưng bố mẹ chị L không tiếp đón, chị L không nói chuyện với anh. Nay chị L xin ly hôn với anh, anh xác định vẫn còn tình cảm với chị L, nếu chị L cương quyết ly hôn với anh thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Về con chung: Anh và chị L có một con như chị L trình bày là đúng, ly hôn anh nhất trí để cho chị L được tiếp tục nuôi con và chị L tự nguyện không yêu cầu anh phải cấp dưỡng cho con, anh nhất trí.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Diệu L và anh Phạm Quang T: Tại biên bản xác minh ngày 17/11/2021, đại diện lãnh đạo xã H cùng các đoàn thể và lãnh đạo thôn X, xã H xác nhận: Anh T và chị L được tự do tìm hiểu tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo luật định. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung cùng với gia đình anh T cả hai đều làm công ty. Vợ chồng hạnh phúc được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do sau khi kết hôn điều kiện kinh tế của vợ chồng khó khăn, nhưng anh T không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình nên chị L chán nản đã bỏ về nhà bố mẹ để ở. Nay chị L khởi kiện xin ly hôn anh T, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, trường hợp có căn cứ

cho ly hôn, đề Tòa án giao con cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng vì con chung còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị C là mẹ đẻ của anh T trình bày: Sau ngày cưới vợ chồng chị L chung sống với bà, quá trình chung sống chị L không biết cách cư xử với gia đình nhà chồng, bà có tham gia với chị L, nhưng chị L không vừa ý và gắt gỏng với bà, khi bố mẹ chị L sang chơi bà có nói chuyện về cách cư xử của chị L với gia đình bà, mẹ chị L quay ra mắng bà. Chị L về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 12/2020 cho tới nay. Nay chị L khởi kiện xin ly hôn anh T, quan điểm của bà và gia đình mong muốn chị L và anh T đoàn tụ để nuôi dạy con cái, trường hợp chị L kiên quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn anh Phạm Quang T và đề nghị tiếp tục nuôi con của vợ chồng, tự nguyện không yêu cầu anh T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con; anh T không đồng ý ly hôn với chị L, nếu Tòa án cho chị L ly hôn với anh, anh đồng ý để cho chị L được tiếp tục được nuôi con và anh không phải cấp dưỡng cho con, bà C xác định quá trình chung sống vợ chồng T, L xảy ra mâu thuẫn đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên, bị đơn, người làm chứng đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Việc xét xử tại Tòa đã thực hiện đúng trình tự theo luật định. Hướng giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của BLTTDS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Diệu L về xin ly hôn Phạm Quang T; về con chung: Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Quang N, sinh ngày 19/10/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng cho con; về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Diệu L và anh Phạm Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ngày 03/7/2020. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là hôn nhân hợp pháp.

[2] Chị L trình bày nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, anh T thường nghe mẹ không tôn trọng chị, xúc phạm tới bố mẹ chị, còn đấng tể những điều sai sự thật lên mạng xã hội, thường hay đổ hết lỗi cho chị và gia đình chị, chị xác định không thể tiếp tục chung sống được với anh T nên giữa tháng 12/2020 chị đã về nhà bố mẹ chị để ở vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho tới nay. Còn anh T cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không lớn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Khi mâu thuẫn xảy ra anh T cũng không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ vợ chồng.

Như vậy, trong cuộc sống thể hiện anh chị có sự bất đồng quan điểm sống, không có niềm tin đối với nhau, đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng, không có sự yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, giữ gìn và bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hôn nhân của chị L và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ quy định tại các điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diệu L, xử cho chị L được ly hôn với anh T.

[4] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Quang N, sinh ngày 19/10/2020 hiện nay con đang ở với chị L. Hội đồng xét xử thấy rằng: Con Phạm Quang N dưới 36 tháng tuổi. Theo khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình quy định "*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...*" Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung, nên giao cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng con Phạm Quang N cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị L khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều: 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diệu L, xử cho chị Nguyễn Diệu L ly hôn anh Phạm Quang T.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Diệu L tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Phạm Quang N, sinh ngày 19/10/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Diệu L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0004309 ngày 11/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA DS huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã Hưng Đạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tú